

Số: **37** /2018/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **26** tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện mua sắm tài sản tập trung trên địa bàn tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
Theo đề nghị của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hà Nam, cụ thể như sau:

1. Danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh bao gồm:
 - a) Máy vi tính (bao gồm cả máy tính xách tay và máy tính để bàn, riêng máy tính để bàn bao gồm: cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện), không áp dụng cho bộ máy vi tính cấu hình cao chuyên dùng cho ngành Phát thanh truyền hình;
 - b) Máy photocopy;
 - c) Máy in;
 - d) Điều hòa nhiệt độ (không áp dụng cho điều hòa công suất lớn lắp đặt trong trường quay, phòng sản xuất chương trình của Đài Phát thanh truyền hình);
 - đ) Tủ đựng tài liệu;
 - e) Bàn, ghế hội trường; bàn, ghế phòng làm việc và phòng họp;
 - g) Bàn, ghế học sinh; toàn bộ trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học của bậc mầm non trở lên (không bao gồm hóa chất dùng cho việc dạy thực hành; không áp dụng đối với các trường chuyên nghiệp có tính chất đặc thù);

h) Toàn bộ trang thiết bị ngành y tế.

2. Việc mua sắm các loại tài sản sau đây không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này, gồm có:

a) Tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị vũ trang nhân dân.

b) Tài sản của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài;

c) Tài sản mua sắm từ nguồn vốn viện trợ, tài trợ, nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài mà nhà tài trợ có yêu cầu về mua sắm khác với quy định tại Quyết định này;

d) Tài sản mua sắm thuộc dự án đầu tư xây dựng mà việc tách thành gói thầu riêng làm ảnh hưởng tới tính đồng bộ của dự án hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

3. Việc điều chỉnh, bổ sung danh mục tài sản mua sắm tập trung thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính.

Điều 2. Phân công đơn vị mua sắm tập trung

1. Giao Sở Tài chính thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung quy định tại Điểm a, b, c, d, đ và e Khoản 1 Điều 1 Quyết định này đối với các đơn vị khối tỉnh.

2. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung quy định tại Điểm a, b, c, d, đ và e Khoản 1 Điều 1 Quyết định này đối với các đơn vị khối huyện, khối xã và toàn bộ trang thiết bị dạy học từ của bậc mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các cơ sở trực thuộc huyện quản lý quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản, thiết bị của bậc Trung học phổ thông (*cấp 3*) trở lên và các cơ sở đạo tạo trực thuộc Sở quản lý thuộc danh mục mua sắm tập trung quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

4. Giao Sở Y tế thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung

1. Kinh phí được cơ quan, người có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

2. Nguồn công trái quốc gia, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương;

3. Nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA; nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ không có yêu cầu mua sắm khác với quy định tại Quyết định này;

4. Nguồn kinh phí từ quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn về quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

5. Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên;

6. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập trong trường hợp mua thuốc tập trung;

7. Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên;

8. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập trong trường hợp mua sắm trang thiết bị y tế.

Điều 4. Xử lý một số tình huống phát sinh cụ thể

1. Đối với các gói thầu mua sắm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện mua sắm theo quy định hiện hành.

2. Trường hợp phát sinh đột xuất, cấp bách cần phải mua sắm, trang bị thêm hoặc thay thế ngay để khắc phục sự cố và đảm bảo các hoạt động được diễn ra bình thường (Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao tại Điều 2) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp cho phép thực hiện mua sắm theo quy định hiện hành, cụ thể các trường hợp như sau:

a) Trường hợp tài sản mua sắm tập trung bị hư hỏng không tiếp tục sử dụng được do trường hợp bất khả kháng xảy ra như: chập điện, cháy, nổ, sét đánh,... có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên;

b) Đơn vị thành lập mới, chia tách;

c) Mua hóa chất, vật tư, thiết bị y tế để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cấp bách;

d) Tài sản phải mua từ nhà thầu đã thực hiện trước đó do phải bảo đảm tính tương thích về công nghệ, bản quyền mà không thể mua từ nhà thầu khác;

đ) Được cấp kinh phí mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung (theo đề án, dự án, chương trình hoặc bổ sung kinh phí) để đạt các tiêu chí đối với xã nông thôn mới theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

e) Phát sinh nhu cầu vượt số lượng mua sắm tập trung tài sản tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này nhằm đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy, học tập và khám, điều trị bệnh;

g) Phát sinh nhu cầu mua sắm ngoài dự toán được giao đầu năm và đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt bổ sung dự toán mua sắm (nếu có).

Điều 5. Trách nhiệm của các đơn vị được giao mua sắm tập trung

1. Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc mua sắm tập trung theo đúng tiêu chuẩn, định mức đã được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành theo quy định, kế hoạch và dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản công phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đấu thầu. Tài sản sau khi mua sắm phải được hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2018 và thay thế Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện mua sắm tài sản tập trung trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính (để b/cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, các CV liên quan;
- Phòng Công báo-Tin học;
- Website Hà Nam;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông